

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **97/2020/HS-ST**
Ngày: 18/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lệ Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: – Ông Nguyễn Việt Chiến;

- Ông Đỗ Đức Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2020/TLST-HS ngày 27/4/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2020/QĐXXST-HS ngày 05/5/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Kiều Thị Th**; Sinh năm: 1994; Giới tính: Nữ; HKTT: Thôn 2, xã Mê Linh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở: Phòng 1A/A2, tập thể cơ khí cầu đường, số 33, ngõ 88, Trần Quý Cáp, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Kiều Duy L; Con bà: Nguyễn Thị NG; Chồng: Vòng Vĩnh K; Bị cáo có 01 con, sinh năm: 2013; Trích lục tiền án, tiền sự: Không;

Danh bản số: 105, lập ngày 15/01/2020, tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 13/01/2020, tại trước cửa quán Karaoke Galaxy số 104, đường Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội phát hiện Kiều Thị Th đang điều khiển xe máy, BKS: 30H4-4888, có biểu hiện nghi vấn. Yêu cầu kiểm tra, Kiều Thị Th tự giác giao nộp: 01 (Một) túi nilông bên trong chứa 03 (Ba) viên nén, màu hồng, hình tròn viền răng cưa, có hình vương miện; 01 (Một) túi nilông bên trong chứa 07 (Bảy) viên nén màu xanh lá mạ, hình xương sọ; 01 (Một) túi nilông bên trong chứa tinh thể màu trắng, và khai nhận đó là ma túy Th đang mang đi để bán cho khách. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, dẫn giải Kiều Thị Th cùng vật chứng về trụ sở Công an để điều tra làm rõ. Cơ quan điều tra tạm giữ của Th: 01 (Một) điện thoại di động Xiaomi màu xanh, có sim số 0963.404.485 và 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Yamaha, BKS: 30H4-4888.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 0 giờ 30 phút, Kiều Thị Th đang ở phòng 1A/A2, tập thể cơ khí cầu đường, số 33, ngõ 88, Trần Quý Cáp, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, thì nhận được tin nhắn từ số điện thoại 0813517777 của Thành (*không rõ nhân thân, lai lịch*) đến số điện thoại 0963404485 của Th hỏi mua 07 (Bảy) viên "keo" (*tức ma túy Thốc lắc*) và 1,5 chỉ "ke" (*tức ma túy Ketamine*). Th báo giá 8.800.000 đồng (*Bằng chữ: Tám triệu, tám trăm nghìn đồng*) và hẹn nhau giao ma túy ở quán Karaoke Galaxy số 104 Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm. Sau đó Th gọi điện thoại cho Trang (*không rõ nhân thân, lai lịch*) sử dụng số điện thoại 0965735983 hỏi mua ma túy 10 (Mười) viên "keo" và 1,5 chỉ "ke", Trang báo giá 350.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm năm mươi nghìn đồng*)/ viên "keo" và chỉ còn 01 chỉ "ke" giá 3.500.000 (*Bằng chữ: Ba triệu, năm trăm nghìn đồng*). Sau đó Th điều khiển xe máy BKS: 30H4- 4888 đến trước số 98 Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, mua của Trang 10 (Mười) viên "keo" và 01 chỉ "ke" giá 7.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bảy triệu đồng*). Sau khi nhận ma túy, Th cho vào túi áo bên trái điều khiển xe máy BKS: 30H4- 4888 đến quán Karaoke Galaxy, số 104, Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình

2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, khi nhìn thấy Th chuẩn bị giao ma túy thì Cơ quan điều tra bắt giữ Th cùng vật chứng, Thành đã bỏ chạy thoát.

Tại Kết luận giám định số: 679/KLGD-PC09 ngày 19/01/2020 của Phòng Kỹ Thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

“- 03 viên nén hình tròn màu hồng, logo hình vương miện đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 1,033 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 1,928 gam.

- 07 viên nén hình đầu lâu màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 2,470 gam./”

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 của Nghị định số: 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, quy định: Việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy trong trường hợp các chất ma túy không được quy định trong cùng một điểm Thộc các Khoản của Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, thì tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của 3,503 gam MDMA và 1,928 gam Ketamin, là: 79,7%, Thộc trường hợp quy định tại khoản 1 điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó hành vi: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” của Kiều Thị Th Thộc trường hợp quy định tại khoản 1 điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra, Th khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với đối tượng tên Trang là người bán ma túy cho Th và đối tượng Thành là người hỏi mua ma túy của Th (*theo lời khai của Th*), quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch. Nên Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Nam Từ Liêm không có căn cứ để xử lý.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, BKS: 30H4-4888 là của bà Vũ Thị Loan, cho Th mượn xe nhưng không biết Th sử dụng để đi bán ma túy. Ngày 25/3/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra đã Quyết định xử lý vật chứng số: 43/QĐ-ĐTMT, trả lại chiếc xe máy trên cho bà Loan. Bà Loan nhận lại tài sản không có ý kiến đề nghị gì khác.

Bản Cáo trạng số: 119/CT-VKS ngày 22/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, truy tố bị cáo Kiều Thị Th về

tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều luật quy định:

“*Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy*

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo Kiều Thị Th và kết luận giữ quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Th từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có Th nhập ổn định, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Không; Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 1, Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch Th tiêu hủy vật cấm tàng trữ là: 01 phong bì niêm phong chất ma túy, có chữ ký của Kiều Thị Th và các thành phần tham gia niêm phong, do phòng PC09 Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau khi giám định; Tịch Th, nộp ngân sách Nhà Nước: 01 điện thoại Xiaomi, vỏ màu xanh-đen, số Thê bao: 0963404485, là phương tiện phạm tội của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã Th thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ 10 phút ngày 13/01/2020, tại: Trước cửa quán Karaoke Galaxy, số 104, đường Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Kiều Thị Th đang cất giấu trái phép 10 viên ma túy loại MDMA khối lượng 3,503 gam và 1,928 gam ma túy loại Ketamine, mục đích để bán kiếm lời. Khi Th đang chuẩn bị bán trái phép 07 viên ma túy MDMA khối lượng 2,470 gam và 1,928 gam Ketamine, thì bị bị tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Nam Từ Liêm, bắt quả tang cùng vật chứng.

(Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của 3,503 gam MDMA và 1,928 gam Ketamin, là: 79,7%, theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 của Nghị định số: 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ, quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015).

Hành vi nêu trên của bị cáo Kiều Thị Th đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đã truy tố bị cáo về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp với pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà Nước về chế độ quản lý các chất ma túy. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, nhưng bị cáo vẫn thực hiện, vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị

cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, được thể hiện ở mục đích phạm tội, khối lượng, loại ma túy bị cáo mua bán, căn cứ vào nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Th từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có Th nhập ổn định, nên, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 1, Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Tịch Th tiêu hủy vật cấm tàng trữ là: 01 phong bì niêm phong chất ma túy, có chữ ký của Kiều Thị Th và các thành phần tham gia niêm phong, do phòng PC09 Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau khi giám định; Tịch Th, nộp ngân sách Nhà Nước: 01 điện thoại Xiaomi, vỏ màu xanh-đen, số Thê bao: 0963404485, là phương tiện phạm tội của bị cáo, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, là có căn cứ.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Kiều Thị Th phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Kiều Thị Th **03(Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/01/2020.

Áp dụng Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 1, Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Về xử lý vật chứng: Tịch Th tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong chất ma túy, có chữ ký của Kiều Thị Th và các thành phần tham gia niêm phong, do phòng PC09, Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau khi giám định; Tịch Th, nộp ngân sách Nhà Nước: 01 điện thoại Xiaomi, vỏ màu xanh-đen, số Thê bao: 0963404485 (*Theo biên bản giao, nhận vật chứng số: 147 ngày 23/4/2020, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội*).

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136, Khoản 1 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức Th, miễn, giảm, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí: Bị cáo Th phải chịu 200.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:

- Lưu HS.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:

- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

- Lưu HS, VP.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:

- Lưu HS.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chỉ cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy